

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ TÂN LỢI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-KT

Tân Lợi, ngày tháng 8 năm 2025

V/v tăng cường quản lý tài
nguyên nước, khoáng sản
trên địa bàn xã Tân Lợi

Kính gửi:

- Các tổ chức, cá nhân hoạt động chăn nuôi, sản xuất, kinh doanh, dịch vụ;
- Hộ gia đình trên địa bàn xã.

Căn cứ Luật Tài nguyên nước số 28/2023/QH15 ngày 27 tháng 11 năm 2023;
Căn cứ Luật Địa chất và Khoáng sản số 54/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 53/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước;

Căn cứ Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Địa chất và Khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định, phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Công văn số 683/SoNNMT-KSTL ngày 16/7/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc triển khai Nghị định, Thông tư quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Địa chất và Khoáng sản;

Căn cứ Công văn số 1703/SoNNMT-KSTL ngày 31/7/2025 và Công văn số 2437/SoNNMT-KSTL ngày 12/8/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc tăng cường công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, bảo vệ tài nguyên nước và khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn xã Tân Lợi, đảm bảo công tác quản lý tài nguyên sau sáp nhập đơn vị hành chính được thực hiện đồng bộ, hiệu quả.

Ủy ban nhân dân xã Tân Lợi đề nghị các tổ chức, cá nhân hoạt động chăn nuôi, sản xuất, kinh doanh, dịch vụ; hộ gia đình trên địa bàn xã Tân Lợi nghiêm túc thực hiện một số nội dung sau:

1. Về tài nguyên nước.

- Các tổ chức, cá nhân có nhu cầu khai thác nước phải thực hiện đầy đủ các quy định về phải kê khai, cấp phép khai thác tài nguyên nước và đăng ký khai thác, sử dụng tài nguyên nước theo quy định tại Điều 52¹ Luật Tài nguyên nước năm 2023 và Điều 8 Nghị định số 54/2024/NĐ-CP; thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 42 Luật này.

- Hộ gia đình khai thác nước dưới đất để sử dụng cho sinh hoạt của mình phải thực hiện kê khai việc khai thác nước dưới đất với Ủy ban nhân dân xã theo mẫu 12 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 54/2025/NĐ-CP để quản lý theo quy định tại khoản 4 Điều 52 của Luật Tài nguyên nước.

- Tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng nước dưới đất thuộc trường hợp phải đăng ký theo quy định tại điểm c và điểm d khoản 2 Điều 8² của Nghị định số 54/2024/NĐ-CP nộp 2 tờ khai đăng ký theo Mẫu 13 và Mẫu 14 tại Phụ lục kèm theo Nghị định này cho Ủy ban nhân dân xã. Trường hợp chưa có công trình khai thác nước dưới đất, tổ chức, cá nhân phải thực hiện việc đăng ký trước khi xây dựng công trình. Khi không còn sử dụng công trình khai thác nước dưới đất thì thông báo trực tiếp và trả tờ khai cho Ủy ban nhân dân xã; thực hiện việc trám, lấp giếng theo quy định khi không còn sử dụng công trình khai thác nước dưới đất; thông báo ngay cho Ủy ban nhân dân xã khi có sự cố nghiêm trọng xảy ra trong quá trình khai thác nước dưới đất tại công trình đăng ký.

- Tổ chức, cá nhân khai thác nước dưới đất thuộc trường hợp phải kê khai theo quy định của Nghị định số 54/2024/NĐ-CP đã thực hiện việc đăng ký khai thác nước dưới đất trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành thì thực hiện việc kê khai từ ngày 01 tháng 7 năm 2026 theo quy định của Nghị định này.

- Nghiêm cấm mọi hành vi khai thác nước dưới đất, nước mặt trái phép khi chưa được cơ quan có thẩm quyền cấp phép.

- Thực hiện các biện pháp bảo vệ nguồn nước, sử dụng nước đúng mục đích, hiệu quả và an toàn, tiết kiệm nước; phòng chống suy thoái, cạn kiệt, ô nhiễm, xâm nhập mặn hoặc sụt lún đất; không để thất thoát, lãng phí tài nguyên nước, tái sử dụng nước phù hợp với mục đích và nhu cầu sử dụng.

¹ Các trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 52 của Luật Tài nguyên nước và Điều 7 Nghị định số 54/2025/NĐ-CP không phải kê khai, cấp phép khai thác tài nguyên nước và đăng ký khai thác, sử dụng tài nguyên nước.

² Cụ thể:

+ Khai thác nước dưới đất có quy mô không vượt quá 10 m³/ngày đêm để sử dụng cho mục đích khác mục đích khai thác nước cho các hoạt động văn hóa, tôn giáo, tín ngưỡng, phòng cháy chữa cháy, mục đích phục vụ quốc phòng và an ninh, tưới cây và rửa đường phục vụ mục đích công cộng và mục đích sử dụng sinh hoạt của các hộ gia đình.

+ Sử dụng nước dưới đất tự chảy trong moong khai thác khoáng sản để tuyển quặng tại moong hoặc bơm hút nước để tháo khô lượng nước tự chảy vào moong khai thác khoáng sản theo quy định tại điểm c khoản 5 Điều 52 Luật Tài nguyên nước

- Có biện pháp thu gom, xử lý nước thải phát sinh trong quá trình hoạt động, không thải trực tiếp ra môi trường khi chưa xử lý đạt quy chuẩn, gây ô nhiễm nguồn nước mặt, nước ngầm và môi trường xung quanh.

2. Về bảo vệ tài nguyên địa chất chưa khai thác, sử dụng và khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn xã.

- Cơ quan, tổ chức, cộng đồng dân cư, hộ gia đình và cá nhân có trách nhiệm bảo vệ tài nguyên địa chất chưa khai thác, sử dụng và khoáng sản chưa khai thác theo quy định tại khoản 2 Điều 7 Luật Địa chất và Khoáng sản năm 2024. Nghiêm cấm mọi hành vi khai thác khoáng sản trái phép (cát, sỏi, đất, đá...), các hoạt động san ủi, thay đổi hiện trạng đất đai gây ảnh hưởng đến tài nguyên khoáng sản và môi trường trên địa bàn xã.

- Các tổ chức, cá nhân không được tàng trữ, vận chuyển, mua bán khoáng sản không rõ nguồn gốc, không có giấy tờ hợp pháp. Khi có nhu cầu khai thác khoáng sản, các tổ chức, cá nhân phải được cơ quan có thẩm quyền cấp phép theo quy định của Luật Địa chất và Khoáng sản năm 2024. Việc khai thác, sử dụng tài nguyên địa chất, khoáng sản phải bảo đảm nguyên tắc tiết kiệm, hiệu quả gắn với yêu cầu bảo vệ tài nguyên địa chất, khoáng sản chưa khai thác.

- Tổ chức, cá nhân sử dụng đất thực hiện cải tạo, xây dựng công trình trên đất ở, đất nông nghiệp được phép thu hồi khoáng sản nhóm III, nhóm IV từ hoạt động cải tạo, xây dựng công trình trên đất ở, đất nông nghiệp theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 75 Luật Địa chất và Khoáng sản năm 2024 có trách nhiệm lập hồ sơ đề nghị cấp giấy xác nhận đăng ký thu hồi khoáng sản gửi Ủy ban nhân dân xã để được xác nhận đăng ký thu hồi khoáng sản.

- Đối với các đơn vị đã được cấp giấy phép thăm dò khoáng sản, trước khi thực hiện bổ sung khối lượng công tác thăm dò khi giấy phép thăm dò khoáng sản đã hết thời hạn, tổ chức, cá nhân phải thông báo kế hoạch thăm dò bổ sung cho Ủy ban nhân dân xã. Đối với giấy phép thăm dò khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, thông báo còn phải được gửi đến Sở Nông nghiệp và Môi trường để phối hợp quản lý.

- Cộng đồng dân cư, hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn xã có trách nhiệm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động điều tra cơ bản địa chất, điều tra địa chất về khoáng sản và hoạt động khoáng sản theo quy định của pháp luật. Tham gia bảo vệ tài nguyên địa chất, khoáng sản chưa khai thác; giám sát hoạt động khoáng sản. Phối hợp cơ quan chức năng ngăn chặn tình trạng khai thác khoáng sản trái phép, bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn xã. Kịp thời phản ánh đến Ủy ban nhân dân xã hoặc cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền xử lý vi phạm pháp luật đối với tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép thăm dò khoáng sản, giấy phép khai thác khoáng sản khi phát hiện thấy dấu hiệu vi phạm pháp luật.

Ủy ban nhân dân xã Tân Lợi đề nghị các tổ chức, cá nhân nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị liên hệ Ủy ban nhân dân xã (thông qua Phòng Kinh tế) để được hướng dẫn và giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND xã;
- Trung tâm Dịch vụ tổng hợp;
- Ban điều hành các ấp;
- LĐVP, CV: KT;
- Website xã;
- Lưu: VT_(Vân).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Cẩm Tú